

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Kế hoạch triển khai xác định Chỉ số cải cách hành chính năm 2023 của các sở, ban ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố và UBND các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Quyết định số 19/2018/QĐ-UBND ngày 10/8/2018 của UBND tỉnh ban hành Quy định trách nhiệm người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước trong thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính của tỉnh;*

*Căn cứ Quyết định số 673/QĐ-UBND ngày 17/7/2023 của UBND tỉnh phê duyệt Đề án “Xác định Chỉ số cải cách hành chính của các sở, ban ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố và UBND các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi” giai đoạn 2023-2030; Quyết định số 380/QĐ-UBND ngày 28/3/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phân công thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 1782/QĐ-UBND ngày 21/12/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2023 tỉnh Quảng Ngãi;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Công văn số 1399/SNV-CCHC ngày 08/8/2023.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai xác định Chỉ số cải cách hành chính năm 2023 của các sở, ban ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố và UBND các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; Thủ trưởng các sở, ban ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Vụ CCHC (Bộ Nội vụ);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- VPUB: PCVP, HCQT, CBTH;
- Lưu: VT, TTHC.



**CHỦ TỊCH**

**Đặng Văn Minh**



1954  
1955





## KẾ HOẠCH

**Triển khai xác định Chỉ số cải cách hành chính năm 2023  
của các sở, ban ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố và  
UBND các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1283 /QĐ-UBND  
ngày 25 tháng 8 năm 2023 của Chủ tịch UBND tỉnh)

### I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

#### 1. Mục tiêu

a) Xác định Chỉ số cải cách hành chính (CCHC) năm 2023 của các sở, ban ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố (UBND cấp huyện) và UBND các xã, phường, thị trấn (UBND cấp xã) trên địa bàn tỉnh dựa trên các lĩnh vực, tiêu chí, tiêu chí thành phần theo đặc điểm, tính chất quản lý nhà nước của sở, ban ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã đã được phê duyệt tại Quyết định số 673/QĐ-UBND ngày 17/7/2023 của UBND tỉnh.

b) Tạo điều kiện để các cơ quan, tổ chức, công dân tham gia giám sát việc thực hiện nhiệm vụ CCHC, công tác quản lý, chỉ đạo của các cơ quan quản lý nhà nước và chất lượng thực thi công vụ của cán bộ, công chức.

c) Công bố Chỉ số CCHC năm 2023 các cấp để làm cơ sở đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ, năng lực lãnh đạo, điều hành, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính các cấp và là một trong những tiêu chí đánh giá, bình xét danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng năm 2023 cho tập thể, cá nhân theo Quy chế thi đua, khen thưởng tỉnh.

d) Trên cơ sở kết quả đánh giá, phân loại Chỉ số CCHC, xác định được những mặt còn hạn chế, đề ra giải pháp khắc phục, góp phần nâng cao hiệu quả công tác CCHC trong thời gian tiếp theo.

#### 2. Yêu cầu

a) Thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ thuộc trách nhiệm của sở, ban ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã đã được phê duyệt tại Quyết định số 673/QĐ-UBND ngày 17/7/2023 của UBND tỉnh phê duyệt Đề án “Xác định Chỉ số CCHC của các sở, ban ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố và UBND các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi”.

b) Tổ chức công tác tự đánh giá, chấm điểm Chỉ số CCHC sở, ban ngành, cấp huyện, cấp xã bảo đảm trung thực, khách quan, đúng quy định.

c) Đánh giá toàn diện, thực chất kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC năm 2023 của các cơ quan, địa phương; tổ chức điều tra xã hội học theo bộ câu hỏi điều tra xã hội học đối với từng nhóm đối tượng điều tra, khảo sát quy định trong

Chỉ số CCHC sở, ban ngành, cấp huyện, cấp xã, đảm bảo khách quan, phù hợp với điều kiện thực tế.

d) Xác định được Chỉ số CCHC phản ánh thực chất, khách quan kết quả CCHC của sở, ban ngành, UBND cấp huyện và UBND cấp xã năm 2023.

đ) Nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các cấp, các ngành, tổ chức và người dân đối với CCHC nói chung và đánh giá kết quả CCHC hàng năm của các sở, ban ngành, địa phương nói riêng.

e) Đảm bảo tiến độ kế hoạch để kịp thời bình xét thi đua, khen thưởng và đề xuất các giải pháp nhằm khắc phục những tồn tại, hạn chế của công tác CCHC năm 2023; đề ra phương hướng nâng cao hiệu quả công tác CCHC trong những năm tiếp theo.

## II. NỘI DUNG TRIỂN KHAI

### 1. Tổ chức đánh giá và tự đánh giá, xác định Chỉ số

#### a) Nội dung thực hiện

- Các sở, ban ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã tự đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC theo các lĩnh vực tương ứng với tiêu chí, tiêu chí thành phần được quy định trong bộ Chỉ số CCHC của từng cấp ban hành kèm theo Quyết định số 673/QĐ-UBND ngày 17/7/2023 của UBND tỉnh phê duyệt Đề án “Xác định Chỉ số CCHC của các sở, ban ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố và UBND các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi”; mỗi tiêu chí, tiêu chí thành phần được chấm điểm đều phải có tài liệu, hình ảnh minh chứng kèm theo. Đối với những tiêu chí, tiêu chí thành phần không có tài liệu, hình ảnh minh chứng hoặc tài liệu, hình ảnh minh chứng chưa thể hiện hết nội dung đánh giá, chấm điểm thì đơn vị phải có giải trình cụ thể về cách đánh giá, tính điểm.

- Sau khi hoàn thành việc tự chấm điểm, các cơ quan, đơn vị, địa phương:

+ Các sở, ban ngành và UBND cấp huyện cập nhật, gửi báo cáo tự đánh giá, chấm điểm, tài liệu, hình ảnh minh chứng, báo cáo giải trình thông qua phần mềm Quản lý chấm điểm xác định Chỉ số CCHC và gửi báo cáo tổng hợp kết quả chấm điểm về Sở Nội vụ **trước ngày 15/11/2023**.

+ Đối với UBND cấp xã gửi báo cáo tự chấm điểm và tài liệu minh chứng về UBND cấp huyện **trước ngày 20/11/2023**.

- Sau thời gian quy định (phần mềm Quản lý chấm điểm sẽ tự động khóa), sở, ban ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã không gửi báo cáo và tài liệu minh chứng để kiểm chứng thì Chỉ số CCHC của đơn vị đó không được chấm điểm và xem như không hoàn thành nhiệm vụ năm 2023.

b) Cơ quan chủ trì: Các sở, ban ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã.

c) Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.

**2. Tổ chức thẩm định kết quả tự đánh giá, chấm điểm của sở, ban ngành, UBND cấp huyện**

## a) Nội dung thực hiện

- Tổ giúp việc Hội đồng thẩm định theo lĩnh vực được giao tiến hành kiểm tra, đối chiếu kết quả tự đánh giá, chấm điểm xác định Chỉ số CCHC của các sở, ban ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố; xác định mức điểm cụ thể phù hợp theo từng tiêu chí, tiêu chí thành phần của mỗi cơ quan, đơn vị; báo cáo kết quả thẩm định về cơ quan thường trực Hội đồng (Sở Nội vụ) theo quy định.

- Thời gian thực hiện: Tháng 11 năm 2023.

b) Cơ quan chủ trì: Sở Nội vụ (thường trực Hội đồng thẩm định).

c) Cơ quan phối hợp: Các sở là thành viên Hội đồng thẩm định.

**2. Điều tra xã hội học (XHH)**

a) Phạm vi, đối tượng và số lượng phiếu điều tra

\* Điều tra XHH đối với sở, ban ngành:

- Đối tượng và số lượng mẫu phiếu điều tra XHH:

+ Thường trực HĐND tỉnh: 140 mẫu phiếu, cụ thể: 07 người x 20 sở, ngành.

+ Lãnh đạo UBND tỉnh: 80 mẫu phiếu, cụ thể: 04 người x 20 sở, ngành.

+ Lãnh đạo UBND cấp huyện: 747 mẫu phiếu, cụ thể: 03 người/huyện x 13 huyện, thị xã, thành phố x 19 sở, ngành + 06 phiếu thuộc 02 huyện: Sơn Tịnh, Bình Sơn.

+ Lãnh đạo sở, ngành: 1.200 mẫu phiếu, cụ thể: 03 người x 20 sở, ngành x 20 đơn vị.

+ Lãnh đạo cơ quan chuyên môn thuộc sở, ngành và UBND cấp huyện: 769 mẫu phiếu, cụ thể: 03 người/huyện x 05 huyện miền núi + 03 người/sở x 08 sở, ngành = 39 phiếu; 02 người/phòng x 07 phòng x 02 huyện = 28 phiếu; 03 người/huyện x 13 huyện, thị xã và thành phố x 18 sở, ngành = 702 phiếu.

+ Doanh nghiệp: 44 mẫu phiếu (lựa chọn đại diện doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp FDI và doanh nghiệp ngoài quốc doanh).

- Tổng số mẫu phiếu điều tra XHH cấp sở: 2.980 mẫu phiếu.

\* Điều tra XHH đối với UBND cấp huyện:

- Đối tượng và số lượng mẫu phiếu điều tra XHH:

+ Lãnh đạo UBND tỉnh: 52 mẫu phiếu, cụ thể: 04 người x 13 huyện, thị xã, thành phố.

+ Lãnh đạo sở, ban ngành: 780 mẫu phiếu, cụ thể: 03 người/sở, ngành x 20 sở, ngành x 13 huyện, thị xã, thành phố.

+ Thường trực HĐND cấp huyện: 65 mẫu phiếu, cụ thể là: 05 người/huyện, thị xã, thành phố x 13 huyện, thị xã, thành phố.

+ Lãnh đạo UBND cấp xã: 108 mẫu phiếu, cụ thể là: 03 người/xã x 36 xã, phường, thị trấn; mỗi huyện, thị xã, thành phố lựa chọn từ 03 đơn vị hành chính cấp xã (loại I, II, III) theo quy mô, trình độ phát triển kinh tế - xã hội (huyện Lý Sơn không có cấp xã).

+ Người dân: 1.179 mẫu phiếu, cụ thể là: 30 người x 03 xã x 13 huyện, thị xã, thành phố; mỗi huyện, thị xã, thành phố chọn 03 đơn vị hành chính cấp xã có trình độ phát triển kinh tế - xã hội thuộc loại tốt, trung bình, kém. Tại mỗi đơn vị hành chính cấp xã, chọn ngẫu nhiên 30 người dân để điều tra XHH. Riêng huyện Lý Sơn chọn thêm 09 người dân để bù vào phần đánh giá của lãnh đạo UBND cấp xã (do không có ĐVHC cấp xã).

+ Doanh nghiệp/hộ kinh doanh: 390 mẫu phiếu, cụ thể là: 30 doanh nghiệp/hộ kinh doanh/huyện, thị xã, thành phố x 13 huyện, thị xã, thành phố; mỗi huyện, thị xã, thành phố lựa chọn đại diện doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp FDI và doanh nghiệp ngoài quốc doanh và hộ kinh doanh.

- Tổng số lượng mẫu phiếu điều tra XHH cấp huyện: 2.574.

\* Điều tra XHH đối với UBND cấp xã:

- Đối tượng và số lượng mẫu phiếu điều tra XHH:

+ Lãnh đạo UBND cấp huyện: 03 mẫu phiếu.

+ Thường trực HĐND cấp xã: 03 mẫu phiếu.

+ Lãnh đạo cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện: 24 mẫu phiếu.

+ Người dân: 30 mẫu phiếu, cụ thể là: 10 người x 03 thôn, tổ dân phố. Tại mỗi đơn vị hành chính cấp xã, chọn ngẫu nhiên 30 người dân ở 03 thôn, tổ dân phố để điều tra XHH.

+ Doanh nghiệp: 10 mẫu phiếu, mỗi đơn vị hành chính cấp xã lựa chọn 10 doanh nghiệp đại diện: Doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp ngoài quốc doanh và hộ kinh doanh.

- Số mẫu phiếu điều tra cho 01 đơn vị hành chính cấp xã: 70.

- Tổng số mẫu phiếu điều tra XHH cho cấp xã: 12.110 (70 x 173).

b) Thời gian và cơ quan thực hiện điều tra XHH sở, ban ngành, UBND cấp huyện

\* Thời gian thực hiện: Tháng 10 - 11/2023, cụ thể:

- Hoàn thành in ấn phiếu điều tra, phân bổ phiếu điều tra XHH các cấp **trước ngày 15/10/2023**.

- Hoàn thành việc điều tra, khảo sát, thu phiếu gửi cơ quan chủ trì tổng hợp phiếu **trước ngày 15/11/2023**.

- Hoàn thành tổng hợp phiếu điều tra các cấp trước ngày **30/11/2023**.

\* Cơ quan thực hiện:

- Đối với sở, ban ngành, UBND cấp huyện:

+ Cơ quan chủ trì: Sở Nội vụ.

+ Cơ quan phối hợp, thực hiện: Các sở, ban ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

- Đối với UBND cấp xã: UBND cấp huyện chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan triển khai thực hiện.

c) Kinh phí

- Kinh phí thực hiện theo quy định tại Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc điều tra thống kê, Thông tư số 26/2019/TT-BTC ngày 10/5/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn lập dự toán, quản lý sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm công tác CCHC, Thông tư số 33/2022/TT-BTC ngày 09/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 26/2019/TT-BTC ngày 10/5/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và các quy định về thu, chi ngân sách địa phương trên địa bàn tỉnh.

- Đối với sở, ban ngành, UBND cấp huyện thực hiện theo nguồn ngân sách của tỉnh.

- Đối với UBND cấp xã thực hiện theo nguồn ngân sách cấp huyện.

### **3. Tổ chức thẩm định, đánh giá kết quả tự chấm điểm của các cơ quan, địa phương**

a) Hội đồng thẩm định Chỉ số CCHC sở, ban ngành, cấp huyện (Hội đồng thẩm định tỉnh) có trách nhiệm tổ chức thẩm định, đánh giá kết quả tự chấm điểm công tác CCHC của các sở, ban ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố; tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh công bố Chỉ số CCHC năm 2023 của sở, ban ngành, UBND cấp huyện.

b) Hội đồng thẩm định Chỉ số CCHC cấp xã (Hội đồng thẩm định huyện) tổ chức thẩm định, đánh giá kết quả tự chấm điểm công tác CCHC của UBND cấp xã; tham mưu Chủ tịch UBND cấp huyện công bố Chỉ số CCHC năm 2023 của UBND cấp xã thuộc quyền quản lý.

c) Thời gian hoàn thành công tác thẩm định, xếp hạng, công bố Chỉ số CCHC các cấp **trước ngày 15/12/2023**.

## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Sở Nội vụ**

a) Chủ trì việc triển khai xác định Chỉ số CCHC, tham mưu UBND tỉnh công bố Chỉ số CCHC năm 2023 đối với sở, ban ngành và UBND cấp huyện.

b) Tổ chức tập huấn, hướng dẫn, đôn đốc các sở, ban ngành, UBND cấp huyện tiến hành tự đánh giá, chấm điểm Chỉ số CCHC của đơn vị mình và thực hiện điều tra XHH theo quy định.

c) Đôn đốc UBND cấp huyện triển khai xác định Chỉ số CCHC cấp xã và kiểm tra việc triển khai thực hiện xác định Chỉ số CCHC báo cáo UBND tỉnh.

d) Tham mưu, trình UBND tỉnh thành lập Hội đồng thẩm định Chỉ số CCHC sở, ban ngành, UBND cấp huyện, gồm các Sở: Nội vụ; Tư pháp; Tài chính; Thông tin và Truyền thông; Khoa học và Công nghệ; Kế hoạch và Đầu tư và Văn phòng UBND tỉnh.

đ) Thành lập tổ giúp việc Hội đồng thẩm định để tổ chức triển khai thực hiện việc thẩm định kết quả tự đánh giá, chấm điểm của các sở, ban ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố.

e) Ban hành Kế hoạch điều tra XHH để xác định Chỉ số CCHC năm 2023 của sở, ban ngành và cấp huyện; thành lập Tổ điều tra XHH, thành lập Tổ công tác hoặc hợp đồng đơn vị tư vấn để xây dựng mẫu phiếu điều tra XHH (theo các tiêu chí, tiêu chí thành phần được quy định tại Quyết định số 673/QĐ-UBND ngày 17/7/2023 của UBND tỉnh) và in ấn phiếu điều tra XHH đối với sở, ban ngành và UBND cấp huyện; cử cán bộ, công chức phối hợp điều tra, giám sát, phúc tra quá trình điều tra XHH tại các cơ quan, đơn vị, địa phương.

g) Hợp đồng đơn vị tư vấn để tổng hợp và xử lý số liệu kết quả điều tra XHH phục vụ xác định Chỉ số CCHC năm 2023 của sở, ban ngành và UBND cấp huyện; thực hiện công tác kiểm tra thực tế việc triển khai xác định Chỉ số CCHC, tổng hợp kết quả tự đánh giá và kết quả điều tra XHH để xây dựng báo cáo tổng hợp trình UBND tỉnh phê duyệt.

h) Lập dự toán kinh phí triển khai xác định Chỉ số CCHC hàng năm đối với sở, ban ngành và UBND cấp huyện, gửi Sở Tài chính thẩm định; thực hiện thanh quyết toán tài chính phục vụ cho công tác điều tra XHH và chi phí triển khai xác định Chỉ số CCHC năm 2023 theo quy định.

i) Báo cáo UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh kết quả xác định Chỉ số CCHC sở, ban ngành và cấp huyện; tham mưu việc đánh giá, công bố xếp hạng chỉ số và đề xuất khen thưởng các cơ quan, địa phương đạt Chỉ số CCHC cao.

## **2. Sở Tài chính**

a) Hướng dẫn lập dự toán, quyết toán kinh phí triển khai xác định Chỉ số CCHC hàng năm, trình UBND tỉnh theo quy định.

b) Phân bổ kịp thời nguồn kinh phí đảm bảo cho việc tổ chức, triển khai thực hiện công tác xác định Chỉ số CCHC trên địa bàn tỉnh.

## **3. Các sở, ban ngành**

a) Tự đánh giá, chấm điểm, xác định Chỉ số CCHC của đơn vị mình theo hướng dẫn của Sở Nội vụ, gửi kết quả và tài liệu, hình ảnh minh chứng về Sở Nội vụ đúng nội dung và thời gian quy định.

b) Thực hiện đảm bảo trung thực, khách quan về công tác điều tra XHH tại đơn vị.

## **4. UBND cấp huyện**

a) Chủ trì việc triển khai xác định, công bố Chỉ số CCHC năm 2023 đối với UBND cấp xã.



b) Tự đánh giá, chấm điểm, xác định Chỉ số CCHC của đơn vị theo hướng dẫn của Sở Nội vụ, gửi kết quả và tài liệu, hình ảnh minh chứng về Sở Nội vụ đúng nội dung, đảm bảo thời gian quy định và thực hiện đảm bảo trung thực, khách quan về công tác điều tra XHH tại địa phương.

c) Thành lập Hội đồng thẩm định xác định Chỉ số CCHC cấp xã (gồm các phòng, ban chuyên môn có liên quan thuộc huyện) và tổ giúp việc Hội đồng thẩm định để tổ chức triển khai thực hiện việc thẩm định kết quả tự đánh giá, chấm điểm Chỉ số CCHC của UBND cấp xã.

d) Thành lập Tổ điều tra XHH tại địa phương; chỉ đạo Tổ điều tra phát phiếu điều tra, hướng dẫn điền thông tin, thu phiếu điều tra và tổ chức điều tra XHH tại địa phương đảm bảo trung thực, khách quan.

đ) In ấn phiếu điều tra XHH UBND cấp xã; triển khai công tác điều tra, khảo sát, tổng hợp và xử lý số liệu kết quả điều tra XHH phục vụ xác định Chỉ số CCHC năm 2023 của UBND cấp xã.

e) Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện kế hoạch xác định Chỉ số CCHC năm 2023 tại cấp xã; tổng hợp, thẩm định, công bố kết quả xếp hạng Chỉ số CCHC cấp xã và báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ).

## **5. UBND cấp xã**

a) Tự đánh giá, chấm điểm chỉ số CCHC của đơn vị mình, báo cáo kết quả về UBND cấp huyện theo quy định.

b) Thực hiện công tác điều tra XHH tại địa phương đảm bảo trung thực, khách quan.

Yêu cầu các sở, ban ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và UBND các xã, phường thị trấn và các cơ quan, đơn vị có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện./.

---